ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ VĨNH HOÀNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 471 /BC-UBND	*Vĩnh Hoàng, ngày 08 tháng 10 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL của UBND xã Vĩnh Hoàng

Thực hiện Kế hoạch số 1915/KH-UBND ngày 16/4/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật của địa phương; UBND xã Vĩnh Hoàng báo cáo kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn xã Vĩnh Hoàng như sau:

I. QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Để triển khai thực hiện công tác tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 1040/KH-UBND ngày 21/4/2026 về tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật của địa phương và Công văn số 1308/UBND-VP ngày 12/5/2026 về việc triển khai thực hiện các văn bản, hướng dẫn về tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

- Các việc đã hoàn thành theo kế hoạch tổng rà soát hệ thống hóa VBQPPL tại cơ quan:

+ Đã hoàn thành Báo cáo sơ bộ về công tác tổng rà soát văn bản QPPL.

+ Hoàn thành xử lý toàn bộ văn bản QPPL của UBND các xã trước sáp nhập.

+ Báo cáo tình hình triển khai thực hiện tổng rà soát hệ thống VBQPPL của UBND Xã Vĩnh Hoàng.

+ Hoàn thành xử lý toàn bộ các văn bản QPPL do UBND Vĩnh Hoàng ban hành.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TỔNG RÀ SOÁT HỆ THỐNG VBQPPL

1. Về đối tượng, phạm vi văn bản thuộc trách nhiệm tổng rà soát

1.1. Đối với cấp xã

Tính đến ngày 31/10/2026, UBND xã Vĩnh Hoàng đã tổng hợp 02 VBQPPL (bao gồm: 01 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã; 01 Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã) còn hiệu lực, trong đó:

- 0 VBQPPL được ban hành theo chế độ mật.
- 01 VBQPPL (bao gồm: 01 Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã) được ban hành chỉ có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác.

(Chi tiết Danh mục văn bản còn hiệu lực không theo chế độ mật tại Phụ lục I kèm theo Báo cáo này).

1.2. Đối với cấp huyện (trước khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp)

Có 12 VBQPPL (bao gồm: 12 Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện) còn hiệu lực trên địa bàn xã, trong đó:

- 0 VBQPPL được ban hành theo chế độ mật.

- 02 VBQPPL (bao gồm: 02 Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện) được ban hành chỉ có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác.

(Chi tiết Danh mục văn bản còn hiệu lực không theo chế độ mật tại Phụ lục VI kèm theo Báo cáo này).

2. Kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL (đối với văn bản của cấp xã)

2.1. Về kết quả tổng hợp

a) Đối với VBQPPL được ban hành không theo chế độ mật

- Có 0 VBQPPL đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần. Trong đó:

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL (bao gồm: 0 văn bản) đề xuất hướng dẫn áp dụng VBQPPL quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025.

b) Đối với VBQPPL được ban hành theo chế độ mật

- Có 0 VBQPPL đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần.

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL đề xuất hướng dẫn áp dụng VBQPPL quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025.

2.2. Về kết quả cụ thể *(không báo cáo đối với VBQPPL được ban hành theo chế độ mật hoặc nội dung, thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước)*

a) Rà soát, đánh giá sự phù hợp của VBQPPL với chủ trương, đường lối của Đảng (Tiêu chí 1)

- Không có.

- Đề xuất xử lý 0 VBQPPL

b) Rà soát, đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật (Tiêu chí 2)

- Không có.

- Đề xuất xử lý 0 VBQPPL

c) Rà soát, đánh giá tính tương thích của VBQPPL với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên (Tiêu chí 3)

- Không có.

- Đề xuất xử lý 0 VBQPPL

d) Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện hành nghề, đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính bất hợp lý, tạo gánh nặng chi phí tuân thủ (Tiêu chí 4)

Trong đó, có 0 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ, 0 VBQPPL tạm ngưng hiệu lực một phần.

đ) Rà soát, phát hiện quy định pháp luật không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không phù hợp thực tiễn, không khả thi, gây khó khăn, vướng mắc, tạo "điểm nghẽn" trong áp dụng, thực hiện pháp luật, cản trở quá trình phát triển (Tiêu chí 5)

- Không có.

- Đề xuất xử lý 0 VBQPPL

e) Rà soát, phát hiện các nội dung, lĩnh vực, vấn đề chưa có quy định pháp luật điều chỉnh (Tiêu chí 6)

Trên cơ sở đó, đề xuất bổ sung nội dung quy định pháp luật đối với 0 VBQPPL và ban hành mới 0 VBQPPL.

g) Về lộ trình xử lý các văn bản

Qua kết quả tổng rà soát sơ bộ đến ngày 30/6/2026, UBND xã Vĩnh Hoàng chưa phát hiện văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của cấp xã còn hiệu lực có nội dung cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc tạm ngưng hiệu lực.

III. ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đánh giá

1.1. Về việc tổ chức rà soát (mặt tích cực, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân)

- Về mặt tích cực: Việc tổ chức tổng rà soát được thực hiện kịp thời, đồng bộ, nhanh chóng và hiệu quả.

- Về hạn chế: Chưa có sự tham gia toàn diện của các cơ quan, đơn vị do nhiều nguyên nhân. Cụ thể như sau:

+ Về số lượng biên chế và khối lượng công việc của cán bộ, công chức cấp xã còn chênh lệch. Biên chế ít, công việc nhiều dẫn tới các bộ phận không có thời gian để khâu nối, phối hợp thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát.

+ Một số cơ quan, đơn vị coi nhiệm vụ tổng rà soát là nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn phụ trách lĩnh vực tư pháp nên ít có sự phối hợp.

1.2. Về thực trạng hệ thống VBQPPL

a) Mặt tích cực

Hệ thống VBQPPL của cấp xã cơ bản đầy đủ, đồng bộ, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với pháp luật cấp trên và phù hợp thực tiễn địa phương; góp phần cụ thể hóa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phục vụ công tác quản lý và phát triển kinh tế - xã hội. Qua rà soát theo 06 tiêu chí, chưa phát hiện văn bản có nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp hoặc gây khó khăn, vướng mắc trong thực hiện.

b) Mặt hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Số lượng VBQPPL cấp xã ít, phạm vi điều chỉnh hẹp; một số vấn đề phát sinh trong mô hình chính quyền địa phương 02 cấp cần tiếp tục được hướng dẫn, hoàn thiện.

- Hệ thống pháp luật thường xuyên thay đổi, cán bộ, công chức còn mỏng, nhiều nhiệm vụ kiêm nhiệm nên công tác rà soát, cập nhật và phối hợp thực hiện có lúc chưa thường xuyên.

c) Nguyên nhân

Do khối lượng công việc cấp xã tăng, nhân lực thực hiện công tác rà soát còn hạn chế; hệ thống pháp luật thường xuyên sửa đổi, bổ sung và một số quy định mới đang tiếp tục được hướng dẫn, hoàn thiện.

2. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị tiếp tục hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ công chức làm công tác pháp chế, tư pháp tại cơ sở.

Trên đây là Báo cáo kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL của UBND xã Vĩnh Hoàng, xin kính gửi UBND tỉnh tổng hợp./.

Các phụ lục kèm theo Báo cáo gồm:

- Phụ lục I: Danh mục Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND cấp xã thuộc đối tượng, phạm vi tổng rà soát.

- Phụ lục VI: Danh mục Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND cấp huyện còn hiệu lực.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- TT Đảng uỷ, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các Phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phan Ngọc Khoa